

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAM LÂM
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 14/02/2025
V/v “Ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LÂM, TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Trúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thái Cao Bình

2. Ông Võ Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Ngọc - Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 02 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 265/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2024 về tranh chấp: “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2025; quyết định hoãn phiên tòa số 05/2025/QĐST-HNGĐ ngày 17/01/2025 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn LD 3, xã CH, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa
(có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

* Bị đơn: Ông Trần Văn Nh, sinh năm 1976

Địa chỉ: Thôn LD 3, xã CH, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa.
(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thanh T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Trần Văn Nh tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau từ năm 2002, đăng ký kết hôn tại UBND xã Cam Hoà, được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 107 quyền số 01 ngày 27/9/2004.

Thời gian chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do thường xuyên bất đồng quan điểm sống, ông Nh nhiều lần xúc phạm, đánh đập bà T. Vợ chồng không tôn trọng nhau, hôn nhân không hạnh phúc. Thực tế ông Nh và bà T đã sống ly thân từ tháng 5/2024, bà T thuê nhà trọ sống ở xã Cam Hải Tây, mỗi người tự lo cuộc sống của mình, không ai quan tâm đến ai. Bà T đã cố gắng chịu đựng và cho ông Nh nhiều cơ hội nhưng ông không chịu thay đổi. Nay bà T không còn tình cảm với ông Nh nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn.

Về con chung: Bà T và ông Nh có 02 con chung là Trần Nguyễn Khánh Vinh - sinh ngày 05/5/2003 và Trần Nguyễn Huy Hoàng – sinh ngày 01/10/2005. Các con chung đều đã thành niên, khoẻ mạnh, không bị nhược điểm về thể chất, tinh thần nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về chia tài sản khi ly hôn, nợ chung: Bà T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Trần Văn Nh trình bày:**

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Trần Văn Nh tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau từ năm 2002, đăng ký kết hôn tại UBND xã Cam Hoà, được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 107 quyền số 01 ngày 27/9/2004.

Trong quá trình chung sống, vợ chồng xảy ra vài mâu thuẫn nhỏ. Bà T yêu cầu ly hôn ông Nh không đồng ý vì lý do muốn đợi con trai hoàn thành xong nghĩa vụ quân sự trở về. Nếu hai con trai đều đồng ý cha mẹ ly hôn thì ông đồng ý ly hôn.

Về con chung: Bà T và ông Nh có 02 con chung là Trần Nguyễn Khánh Vinh - sinh ngày 05/5/2003 và Trần Nguyễn Huy Hoàng – sinh ngày 01/10/2005. Các con chung đều đã thành niên, khoẻ mạnh, không bị nhược điểm về thể chất, tinh thần nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về chia tài sản khi ly hôn, nợ chung: Ông Nh yêu cầu Tòa án giải quyết tại phiên hoà giải ngày 26/11/2024 nhưng không nộp đơn yêu cầu, không nộp các tài liệu, chứng cứ có liên quan.

*** Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:**

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định pháp luật.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thanh T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn ông Trần Văn Nh đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền: Bà Nguyễn Thị Thanh T yêu cầu được ly hôn với ông Trần Văn Nh, nơi cư trú: Thôn LD 3, xã CH, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa, Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án “Tranh chấp ly hôn” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[3] Về nội dung tranh chấp:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân:

Bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Trần Văn Nh tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau từ năm 2002, đăng ký kết hôn năm 2004, được UBND xã Cam Hoà cấp giấy chứng nhận kết hôn số 107 quyền số 01 ngày 27/9/2004. Đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

Bà T trình bày trong quá trình chung sống giữa vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn chính là do vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung, ông Nh nhiều lần xúc phạm, đánh đập bà T. Mâu thuẫn xảy ra đã rất lâu nhưng bà T cố gắng chịu đựng, vợ chồng không còn tôn trọng nhau. Thực tế bà T và ông Nh đã sống ly thân từ tháng 5/2024, nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn.

Ông Nh không đồng ý ly hôn vì lý do đợi con trai Trần Nguyễn Huy Hoàng hoàn thành xong nghĩa vụ quân sự trở về, nếu cả hai con trai đều đồng ý ly hôn thì ông Nh mới đồng ý ly hôn.

Xét thấy, giữa bà T và ông Nh có nhiều mâu thuẫn trong hôn nhân, vợ chồng không còn chung sống đã sống ly thân từ tháng 05/2024, bà T thuê nhà trọ sống riêng, mỗi người tự lo cuộc sống của mình. Ông Nh không đồng ý ly hôn nhưng không đưa ra được phương án giải quyết mâu thuẫn gia đình. Tại các phiên toà ngày 17/01/2025, ngày 14/02/2025 ông Trần Văn Nh vắng mặt không có lý do chứng tỏ ông Nh không có thiện chí hàn gắn hôn nhân với bà T.

Mâu thuẫn giữa bà T và ông Nh đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc bà T yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông Nh là có cơ sở, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp, do đó, căn cứ quy định tại các Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình Hội đồng xét xử sơ thẩm chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Thanh T.

[3.2] Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Trần Văn Nh có 02 con chung là Trần Nguyễn Khánh Vinh - sinh ngày 05/5/2003 và Trần Nguyễn Huy Hoàng – sinh ngày 01/10/2005. Các con chung đều đã thành niên, khoẻ mạnh, không bị nhược điểm về thể chất, tinh thần, không yêu cầu Toà án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[3.3] Về chia tài sản chung khi ly hôn, nợ chung: Bà Nguyễn Thị Thanh T không yêu cầu Toà án giải quyết. Tại phiên hoà giải ngày 26/11/2024, ông Trần Văn Nh yêu cầu giải quyết về tài sản chung và nợ chung, hết thời hạn 15 ngày kể từ ngày lập biên bản, ông Nh không nộp đơn yêu cầu, không nộp các tài liệu, chứng cứ có liên quan nên Hội đồng xét xử sơ thẩm không xem xét.

[4] Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thanh T phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm về ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, 228, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thanh T

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thanh T được ly hôn với ông Trần Văn Nh

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Trần Văn Nh có hai con chung là Trần Nguyễn Khánh Vinh - sinh ngày 05/5/2003 và Trần Nguyễn Huy Hoàng – sinh ngày 01/10/2005. Các con chung đều đã thành niên, khoẻ mạnh, không bị nhược điểm về thể chất, tinh thần, không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

- Về chia tài sản chung khi ly hôn và nợ chung: bà Nguyễn Thị Thanh T, ông Trần Văn Nh không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Về án phí:

Bà Nguyễn Thị Thanh T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cam Lâm theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007968 ngày 07/10/2024. Bà Nguyễn Thị Thanh T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

3. Về quyền kháng cáo và thời hạn kháng cáo:

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hoà;
- VKSND huyện Cam Lâm
- Chi cục THADS huyện Cam Lâm;
- UBND xã Cam Hoà;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Trúc

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thái Cao Bình

Võ Thu

Nguyễn Thị Thanh Trúc